

Ngày 28/06/2024	700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-12.5%	0%

	Q2/24	
ROE	20.7%	+/- YoY ▼ 10.6%

	Q2/24		
DT thuần	28.4	QoQ ▲ 13.5	YoY ▼ 8.50
		▲ 90.7%	▼ 23.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	43.4	YoY ▼ 32.3
		▼ 42.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	3.58	QoQ ▼ 0.17	YoY ▲ 8.33
		▼ 4.5%	▲ 175%
	tỷ VNĐ		

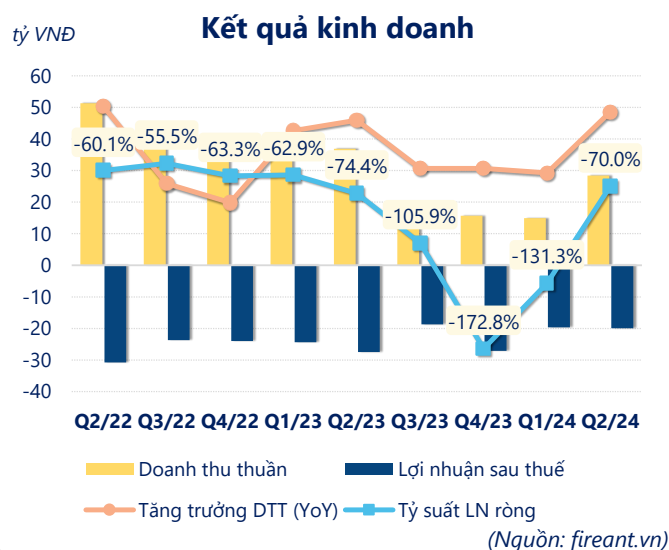
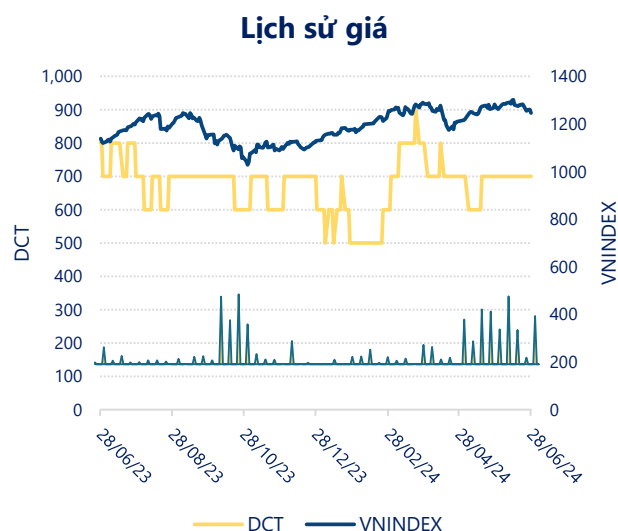
	6T 2024	
LN gộp	7.33	YoY ▲ 14.4
		▲ 203%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	-19.9	QoQ ▼ 0.30	YoY ▲ 7.60
		▼ 1.4%	▲ 27.7%
	tỷ VNĐ		

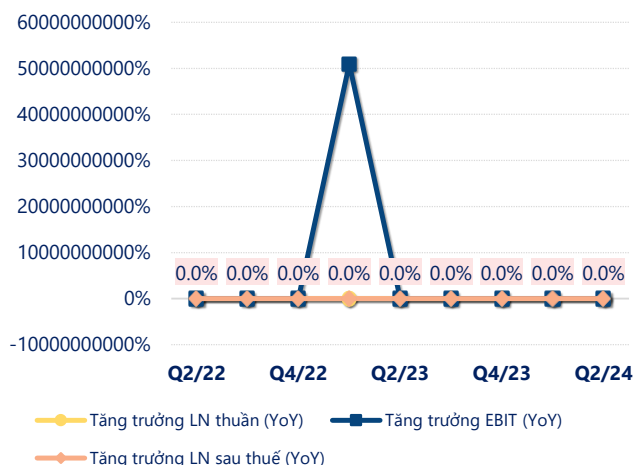
	6T 2024	
LN thuần	-39.5	YoY ▲ 11.9
		▲ 23.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	-19.9	QoQ ▼ 0.30	YoY ▲ 7.50
		▼ 1.5%	▲ 27.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
LN sau thuế	-39.5	YoY ▲ 12.3
		▲ 23.8%
	tỷ VNĐ	

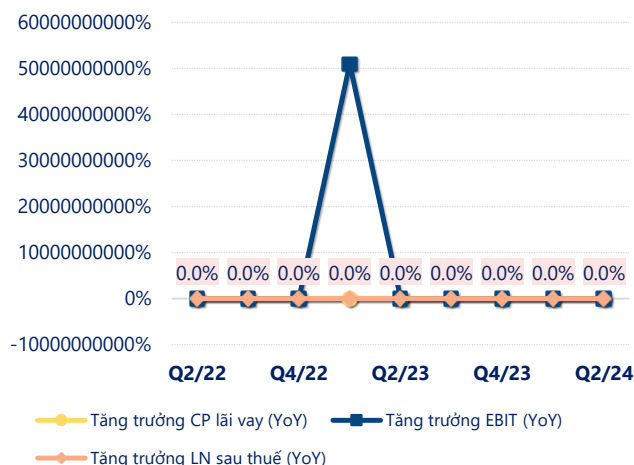


Tăng trưởng lợi nhuận



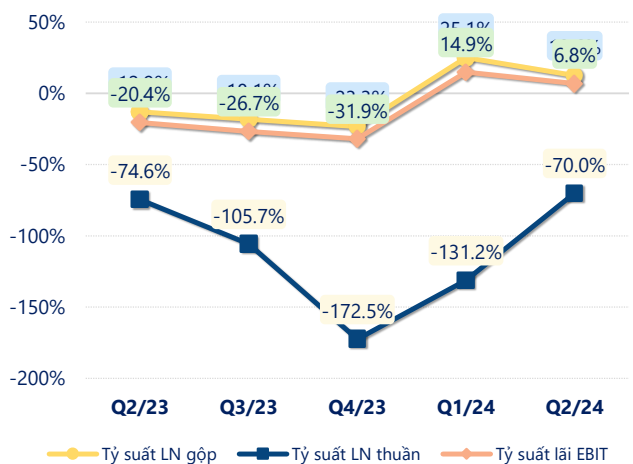
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



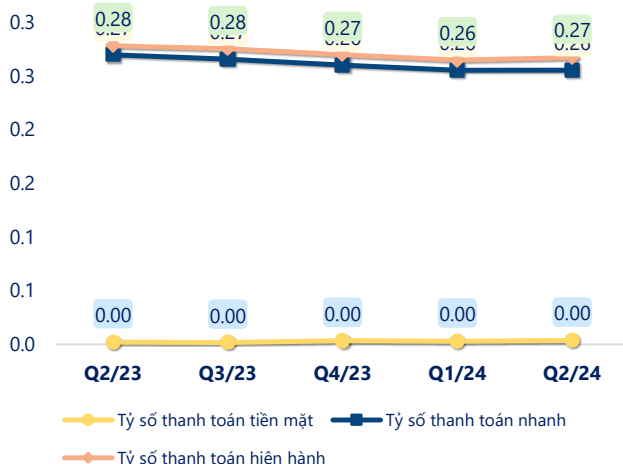
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



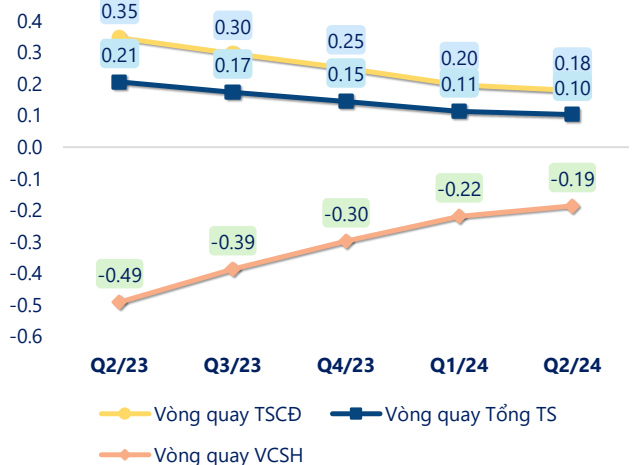
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



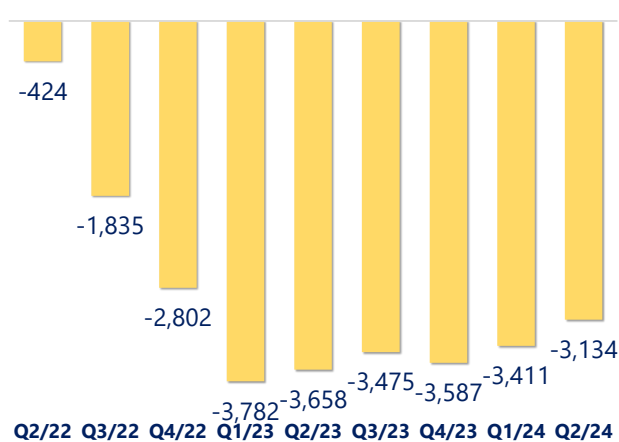
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	28.4	36.9	-23.0%	43.4	75.7	-42.7%
Giá vốn hàng bán	24.8	41.6	-40.3%	36.0	82.8	-56.5%
Lợi nhuận gộp	3.58	-4.75	175%	7.33	-7.11	203%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	-7.9%
Chi phí TC	21.8	19.9	9.7%	43.7	39.6	10.3%
Chi phí lãi vay	21.8	19.9	9.7%	43.7	39.6	10.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.27	0.51	-48.0%	0.50	1.13	-55.9%
Chi phí QLDN	1.37	2.34	-41.6%	2.64	3.57	-26.0%
LN thuần từ HĐKD	-19.9	-27.5	27.7%	-39.5	-51.4	23.2%
Lợi nhuận khác	-0.02	0.07	-125%	-0.03	-0.43	91.8%
LN trước thuế	-19.9	-27.4	27.4%	-39.5	-51.8	23.8%
Lợi nhuận sau thuế	-19.9	-27.4	27.4%	-39.5	-51.8	23.8%
LNST của CĐ cty mẹ	-19.9	-27.4	27.4%	-39.5	-51.8	23.8%

(Nguồn: fireant.vn)

